

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ C, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ vào hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 78/2021/TLST-VHNGĐ ngày 10 tháng 3 năm 2021, giữa các bên:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:

- Chị Huỳnh N, sinh năm 1994; địa chỉ nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã T, huyện S, tỉnh An Giang; địa chỉ nơi đăng ký tạm trú: Đường XC7, tổ 9B, khu phố 4, phường P, thị xã C, tỉnh Bình Dương;

- Anh Nguyễn Văn Linh, sinh năm 1995; địa chỉ nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp G, xã H, huyện T, tỉnh An Giang; địa chỉ nơi đăng ký tạm trú: Đường XC7, tổ 9B, khu phố 4, phường P, thị xã C, tỉnh Bình Dương.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương lập vào ngày 27 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận giữa các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương lập vào ngày 27 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ với Nhà nước hoặc cơ quan, tổ chức, cá nhân khác; các bên có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và các bên có yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành.

Đã hết thời hạn quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án năm 2020;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm s khoản 2 Điều 39, các Điều 144, Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 4 Điều 2, Điều 31, Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án năm 2020;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa chị Huỳnh N và anh Nguyễn L như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Huỳnh N và anh Nguyễn L.

- Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn D, sinh ngày 14/3/2017 cho chị Huỳnh N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

Ghi nhận chị Huỳnh N không yêu cầu anh Nguyễn L cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn D.

Anh Nguyễn L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Huỳnh N, anh Nguyễn L không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Huỳnh N tự nguyện chịu lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số AA/2016/0054329 ngày 09/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã C, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành này có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã C;
- Chi cục THADS thị xã C;
- UBND xã H, huyện T, tỉnh An Giang;
- Các đương sự;
- Lưu: HSVA, VT.

THẨM PHÁN

Lê Cẩm Hằng